

## **KẾ HOẠCH**

### **Cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lào Cai năm 2018**

Thực hiện Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ ban hành quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai; Kế hoạch 35/KH-UBND ngày 12/02/2015 của UBND tỉnh Lào Cai về Phát triển Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai đến năm 2020, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai năm 2018, với những nội dung chính như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Cung cấp các thông tin, giới thiệu hình ảnh về thiên nhiên chỉ đạo, điều hành từ cấp tỉnh đến các địa phương; các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh. Cung cấp các thông tin giới thiệu hình ảnh về thiên nhiên, bản sắc văn hóa các dân tộc Lào Cai; tiềm năng du lịch; cơ chế chính sách thu hút đầu tư; sự hội nhập và phát triển của tỉnh Lào Cai đến với cán bộ, đảng viên, nhân dân và các nhà đầu tư, du khách trong, ngoài tỉnh.

- Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 theo Danh mục được ban hành tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017 và theo Danh mục ban hành trong năm 2018 phục vụ người dân và doanh nghiệp; tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin hai chiều giữa chính quyền và người dân làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn.

- Tiếp tục xây dựng, kết nối các cơ sở dữ liệu dùng chung trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường cung cấp thông tin hữu ích về các dịch vụ và dịch vụ có nội dung thông tin số cho các cá nhân, tổ chức quan tâm.

##### **2. Yêu cầu**

- Triển khai cung cấp đầy đủ 354 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 ban hành tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ban hành Danh

mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017 và 44 dịch vụ công trực tuyến đã được phê duyệt tại Công văn số 2779/VPCP-KHVX ngày 22/4/2016 và Quyết định khác trong thời gian tới của Chính phủ, góp phần cải cách hành chính và công bố đầy đủ trên Cổng TTĐT tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động của chuyên mục Hỏi - Đáp, Đối thoại trực tuyến trên Cổng TTĐT với người dân và doanh nghiệp để tiếp nhận, giải đáp và minh bạch thông tin trong chỉ đạo, điều hành, quản lý.

- Các thông tin cung cấp cần bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội; bám sát chủ trương, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2018 và giai đoạn 2017-2020; các chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, công tác quản lý của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và nhu cầu khai thác thông tin của các tổ chức, cá nhân; cung cấp các thông tin hữu ích và các dịch vụ nội dung thông tin số cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

- Chấp hành nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước theo các quy định hiện hành.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đẩy mạnh thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh và cung cấp các dịch vụ nội dung thông tin số**

- Cung cấp các thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chủ trương, chính sách của Tỉnh ủy, HĐND, UBND để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh, đồng thời thấy rõ được tiềm năng, thế mạnh, cơ hội và thách thức của tỉnh Lào Cai trong thời kỳ mới, góp phần quan trọng tạo sự thống nhất về nhận thức, sự đồng thuận cao của cấp ủy, chính quyền và toàn xã hội.

- Kịp thời cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành đã được thống nhất và ban hành từ cấp tỉnh đến các địa phương; các báo cáo phát triển ngành theo từng tháng, quý, năm; thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, kết quả thực hiện các quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh; Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu mua sắm công (gồm: danh sách các dự án đang chuẩn bị đầu tư, dự án đang triển khai, dự án đã hoàn tất); thông tin về các chương trình, đề tài khoa học triển khai trên địa bàn tỉnh; thông tin về tổ chức bộ máy để tạo thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ nhu cầu tìm kiếm, tra cứu thông tin của bạn đọc trong và ngoài tỉnh.

- Cung cấp các thông tin, giới thiệu hình ảnh về thiên nhiên, bản sắc văn hóa các dân tộc Lào Cai; sự hội nhập và phát triển của tỉnh Lào Cai đến với cán bộ, đảng viên, nhân dân và các nhà đầu tư, du khách trong, ngoài tỉnh; các sự kiện chính trị và kỷ niệm các ngày Lễ lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về du lịch. Trong đó, thực hiện nâng cấp, chỉnh sửa chuyên mục Lào Cai điểm đến của Du khách để cung cấp các thông tin về công tác chỉ đạo điều hành, các quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh; quảng bá các tour, tuyến, điểm du lịch, các thông tin chỉ dẫn du khách... xây dựng các video, clip để tăng hiệu quả thông tin; các công thành viên của các huyện, thành phố mở mới chuyên mục/đầu tư chỉnh sửa các chuyên mục nhằm tăng cường cập nhật thông tin quảng bá những tiềm năng, thế mạnh, định hướng phát triển du lịch.

- Tăng cường cung cấp thông tin hữu ích về các dịch vụ và dịch vụ có nội dung thông tin số cho các cá nhân, tổ chức quan tâm.

## **2. Triển khai hệ thống dịch vụ công**

- Đăng ký Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện trong năm 2018 với Văn phòng Chính phủ (cơ quan được giao chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4).

- Thực hiện công bố công khai các thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến duy nhất tại một địa chỉ là Hệ thống dịch vụ hành chính công (<http://tthc.laocai.gov.vn>); triển khai thực hiện đầy đủ Danh mục 354 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được ban hành tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017; hoàn thành việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến đã được ban hành kèm theo Công văn số 2779/VPCP-KHVX ngày 22/4/2016 chưa triển khai do thực hiện rà soát TTHC và Quyết định khác trong thời gian tới của Chính phủ, góp phần cải cách hành chính (có danh mục kèm theo).

- Đẩy mạnh hoạt động tiếp nhận và trả lời câu hỏi của công dân qua Chuyên mục Hỏi - Đáp.

- Tổ chức chương trình đối thoại trực tuyến giữa chính quyền với người dân theo kế hoạch và các cuộc đối thoại khác theo yêu cầu của thực tiễn.

## **3. Phát triển thông tin, cơ sở dữ liệu và đảm bảo các điều kiện kỹ thuật**

- Triển khai công tác nghiệp cho các huyện còn lại đảm bảo mục tiêu, chương trình đã nêu trong Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án số 19: Đẩy mạnh cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện trong hệ thống chính trị tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016 - 2020, khối các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh.

- Xây dựng các mô – đun dữ liệu theo yêu cầu thực tiễn.

- Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh.

## **4. Đào tạo, tập huấn**

4.1. Tổ chức 01 lớp tập huấn về kỹ năng quản lý, cập nhật thông tin.

- Đối tượng: Các cán bộ công chức, viên chức các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố làm công tác viết tin, bài, biên tập thông tin.

- Thời gian: 1 ngày.

- Địa điểm: Thành phố Lào Cai.

- Nội dung: Kỹ năng quản lý, cập nhật thông tin

4.2. Tổ chức 8 lớp tập huấn quản trị; 24 lớp tập huấn sử dụng phần mềm tác nghiệp cho các huyện và các xã, phường tại các huyện trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng: Các cán bộ công chức, viên chức cấp huyện, xã của 8 huyện.

- Thời gian: 02 ngày/lớp.

- Địa điểm: Thành phố Lào Cai.

- Nội dung: Kỹ năng quản trị và sử dụng phần mềm tác nghiệp.

Tổ chức các hoạt động sơ kết, tổng kết tình hình hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng UBND tỉnh**

- Rà soát, đề xuất nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai theo hướng: Tỉnh Lào Cai chỉ có một Cổng TTĐT.

- Đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (nhiệm vụ được giao tại văn bản số 6130/UBND-BBT ngày 21/12/2017 về việc chuyển nhiệm vụ quản lý, vận hành Hệ thống dịch vụ công trực tuyến).

- Đôn đốc các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh đăng tải các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật công khai trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để xin ý kiến các tổ chức và cá nhân.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh cập nhật đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; văn bản triển khai các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (trừ văn bản mật; văn bản quản lý nội bộ), gồm: Quy hoạch, Kế hoạch, Báo cáo... lên Cổng thông tin điện tử tỉnh; hỗ trợ, hướng dẫn cán bộ cơ quan, đơn vị công thành viên trong việc vận hành, cập nhật thông tin, bài viết lên cổng.

- Chủ trì, tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai, hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tổ chức các cuộc đối thoại trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng cập nhật thông tin và tập huấn chuyên sâu về kỹ năng quản lý, quản trị kỹ thuật của Cổng TTĐT, dịch vụ công trực tuyến cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ CNTT và Sở Thông tin và

Truyền thông khắc phục sự cố và cập nhật, nâng cấp công, dịch vụ hành chính công (nếu có).

- Căn cứ vào việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, hàng năm lập dự toán kinh phí trình thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai. Đánh giá, phân xếp loại đối với cơ quan, đơn vị có Cổng TTĐT thành viên trên Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Thực hiện quản lý nhà nước đối với Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai;
- Đảm bảo Kỹ thuật để hệ thống Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai hoạt động thông suốt; đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

## **3. Sở Tài Chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh bố trí kinh phí đảm bảo cho nhiệm vụ phát triển hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai; hướng dẫn thủ tục thuê dịch vụ Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai và Hệ thống dịch vụ hành chính công.

## **4. Sở Khoa học – Công nghệ**

Ưu tiên xây dựng quy trình ISO điện tử đối với các dịch vụ công trực tuyến nằm trong Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện trong năm 2017, 2018.

## **5. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai**

Tăng cường thời lượng, tin, bài tuyên truyền về công tác minh bạch thông tin của chính quyền các cấp và việc cung cấp các dịch vụ hành chính công của các cơ quan công quyền để người dân, doanh nghiệp biết khai thác, sử dụng. Lập kinh phí để đảm bảo công tác tuyên truyền.

Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức thực hiện các cuộc đối thoại trực tuyến của lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và tổ chức đăng tải, phát sóng nội dung các cuộc đối thoại trên sóng phát thanh - truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai.

## **6. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố**

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch.

- Căn cứ vào lĩnh vực chuyên môn, chức năng, nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng TTĐT thành viên của cơ quan, đơn vị đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin quy định tại Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai;

- Thực hiện cung cấp đầy đủ 354 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được quy định tại Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ cụ thể: Căn cứ vào Danh mục 354 thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 kèm theo Kế hoạch, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố gửi quy trình xử lý đối với từng thủ tục hành chính về Văn phòng UBND tỉnh để thực hiện cấu hình trong phần mềm Hệ thống dịch vụ hành chính công, hoàn thành xong trong Quý I/2018.

- Tham gia thực hiện các chương trình đối thoại trực tuyến trên Cổng.

#### **7. VNPT Lào Cai**

- Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nội dung trong kế hoạch theo tiến độ đề ra.

- Đảm bảo an toàn thông tin cho toàn bộ dữ liệu của hệ thống Cổng TTĐT tỉnh, Hệ thống dịch vụ công trực tuyến; khắc phục các lỗi kỹ thuật phát sinh trong quá trình hoạt động; triển khai xây dựng các mô - đun mới theo yêu cầu phát triển nội dung thông tin.

#### **8. Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh**

Có trách nhiệm tìm hiểu, khai thác thông tin và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai trên Cổng TTĐT tỉnh tại địa chỉ <http://laocai.gov.vn> và tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai.

Trên đây là Kế hoạch cung cấp thông tin và dịch vụ Cổng TTĐT tỉnh Lào Cai năm 2018. Yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. /.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- CT; PCT 4;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp Hội các doanh nghiệp;
- VNPT Lào Cai;
- CVP, PCVP2;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH1, VX1, BBT, KSTTHC1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Thanh**

**DANH MỤC 354 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI DỊCH VỤ  
CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC 3, 4**  
(Kèm theo Kế hoạch số 12 /KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định 846/TTg ngày 9/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định Ban hành danh mục Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2017. Theo đó, các địa phương phải thực hiện triển khai 354 dịch vụ công trực tuyến trong năm 2017, trong đó có 308 dịch vụ công mức độ 3 và 51 dịch vụ công mức độ 4. Tuy nhiên, tính đến 10/01/2018, tỉnh Lào Cai mới triển khai được 45/308 dịch vụ công mức 3, trong đó có 5 dịch vụ ở mức độ 4 trên Hệ thống dịch vụ hành chính công, cụ thể:

STT	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	MỨC ĐỘ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN		Ghi chú
		Mức độ 3	Mức độ 4	
<b>A</b>	<b>CẤP TỈNH</b>			
<b>I</b>	<b>Ngoại giao</b>			
1.	Giải quyết thủ tục cho cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài	Chưa		Chưa có TT
2.	Xin phép tiếp khách nước ngoài	Chưa		Chưa có TT
3.	Đề nghị cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế	Chưa		Chưa có TT
<b>II</b>	<b>Tư pháp</b>			
1.	Cấp bản sao từ sổ gốc	x		Xong
2.	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực tại Phòng Tư pháp	Chưa		Chưa có TT
3.	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Chưa		Mức 2
4.	Đăng ký lại tập sự hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Chưa		Chưa có TT
5.	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Chưa		Mức 2
6.	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Chưa		Mức 2
7.	Đăng ký danh sách đầu giá viên, thay đổi, bổ sung danh sách đầu giá viên	Chưa		Chưa có TT
8.	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Chưa	Chưa	Mức 2
9.	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Chưa	Chưa	Mức 2
10.	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Chưa	Chưa	Mức 2
11.	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Chưa	Chưa	Mức 2
12.	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự		Chưa	Mức 2
13.	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên	Chưa	Chưa	Mức 2
14.	Cấp lại Thẻ công chứng viên		Chưa	Mức 2
15.	Thành lập Văn phòng công chứng		Chưa	Mức 2
16.	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng		Chưa	Mức 2

17.	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)		Chưa	Mức 2
18.	Hợp nhất Văn phòng công chứng		Chưa	Mức 2
19.	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất		Chưa	Mức 2
20.	Sáp nhập Văn phòng công chứng		Chưa	Mức 2
21.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập		Chưa	Mức 2
22.	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng		Chưa	Mức 2
23.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng		Chưa	Mức 2
24.	Chuyển đổi văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Chưa		Mức 2
25.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Chưa		Mức 2
26.	Công nhận và cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Chưa		Chưa có TT
27.	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Chưa		Mức 2
28.	Thay thế trợ giúp viên, luật sư tham gia tố tụng	Chưa		Chưa có TT
29.	Cấp Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Chưa		Chưa có TT
30.	Thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Chưa		Mức 2
31.	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của cơ quan của nước ngoài, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	Chưa		Chưa có TT
32.	Xin thôi quốc tịch Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
33.	Nhập quốc tịch Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
34.	Trở lại quốc tịch Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
35.	Cấp giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
36.	Cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
37.	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Chưa		Mức 2
38.	Công nhận báo cáo viên pháp luật	Chưa		Mức 2
39.	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật	Chưa		Mức 2
<b>III</b>	<b>Nội vụ</b>			
1.	Thành lập hội	Chưa		Mức 2
2.	Phê duyệt điều lệ hội	Chưa		Mức 2
3.	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	Chưa		Chưa có TT
4.	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Chưa		Chưa có TT
5.	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	Chưa		Mức 2
6.	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	Chưa		Mức 2
7.	Đổi tên quỹ	Chưa		Mức 2
8.	Tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Chưa		Chưa có TT
9.	Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Chưa		Chưa có TT
10.	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Chưa		Chưa có TT



11.	Tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Chưa		Mức độ 2
12.	Cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng	Chưa		Chưa có TT
<b>IV Tài chính</b>				
1.	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh	Chưa		Chưa có TT
<b>V Công Thương</b>				
1.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
3.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
4.	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
5.	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
6.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	Chưa		Mức độ 2
7.	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	x		Xong
8.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	x		Xong
9.	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	x		Xong
10.	Cấp Giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	Chưa		Mức độ 2
11.	Cấp Giấy phép tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương.	Chưa		Mức độ 2
12.	Cấp Giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương.	Chưa		Mức độ 2
13.	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV tại địa phương.	Chưa		Mức độ 2
14.	Xác nhận khai báo hóa chất sản xuất.	Chưa		Mức độ 2
15.	Đăng ký thực hiện khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Chưa		Chưa có TT
16.	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại theo hình thức mang tính may rủi trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	Chưa		Chưa có TT
17.	Thông báo thực hiện khuyến mại.	x	x	Xong
18.	Xác nhận đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	Chưa		Chưa có TT
19.	Xác nhận thay đổi, bổ sung nội dung đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam.	Chưa		Chưa có TT
20.	Đăng ký hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương.	Chưa		Chưa có TT
21.	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.		Chưa	Chưa có TT
22.	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.		Chưa	Chưa có TT

	tin điện tử tổng hợp cho cơ quan báo chí			
26.	Thông báo thời gian chính thức cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Chưa		Mức độ 2
27.	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	Chưa		Mức độ 2
28.	Thông báo thời gian chính thức cung cấp trò chơi điện tử qua mạng	Chưa		Chưa có TT
29.	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	Chưa		Mức độ 2
30.	Thông báo thời gian chính thức bắt đầu cung cấp trò chơi G2, G3, G4 trên mạng cho công cộng	Chưa		Mức độ 2
31.	Thông báo thay đổi tên miền trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động), thể loại trò chơi (G2, G3, G4)	Chưa		Mức độ 2
32.	Thông báo thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên của doanh nghiệp đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	Chưa		Mức độ 2
33.	Cấp, cấp lại, gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	Chưa		Chưa có TT
34.	Cho phép hợp báo (trong nước)	x		Xong
35.	Cấp giấy phép hợp báo	Chưa		Chưa có TT
36.	Cấp giấy phép thành lập cơ quan báo chí	Chưa		Chưa có TT
37.	Cấp, đổi thẻ nhà báo	x	x	Xong
38.	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	Chưa		Mức 2
39.	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	Chưa		Chưa có TT
40.	Thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án CNTT thuộc nhóm C (từ 03 tỷ đồng trở xuống)	Chưa		Chưa có TT
41.	Thẩm định và phê duyệt Thiết kế thi công - Tổng dự toán dự án CNTT	Chưa		Chưa có TT
42.	Thẩm định Đề cương Dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước nhưng không yêu cầu phải lập dự án	Chưa		Chưa có TT
<b>VIII Giáo dục và Đào tạo</b>				
1.	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Chưa	Chưa	Chưa có TT
2.	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	Chưa		Mức độ 2
3.	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp	Chưa		Chưa có TT
4.	Chuyên trường đối với học sinh trung học phổ thông	Chưa		Chưa có TT
5.	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Chưa		Chưa có TT
6.	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	Chưa		Chưa có TT
7.	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng	Chưa		Mức độ 2

	khác và tự túc vào học tại Việt Nam			
8.	Xét duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số;	Chưa		Chưa có TT
9.	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người Kinh thuộc hộ nghèo ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;	Chưa		Chưa có TT
10.	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	Chưa		Mức độ 2
11.	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	Chưa		Mức độ 2
12.	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	Chưa		Mức độ 2
<b>IX Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>				
1.	Cấp chứng chỉ hành nghề thú y	Chưa	Chưa	Mức độ 2
2.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	Chưa	Chưa	Chưa có TT
<b>X Y tế</b>				
1.	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Chưa	Mức độ 3
2.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Chưa	Chưa có TT
3.	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn của Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		Chưa	Chưa có TT
4.	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Chưa		Mức độ 2
5.	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	x		Xong
6.	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Chưa		Chưa có TT
7.	Cấp lại giấy chứng nhận là Lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Chưa		Chưa có TT
8.	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế		Chưa	Chưa có TT
9.	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A		Chưa	Chưa có TT
10.	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D		Chưa	Chưa có TT
11.	Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Chưa		Chưa có TT
12.	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi.	Chưa		Chưa có TT
13.	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật	Chưa		Chưa có TT
14.	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Chưa		Mức độ 2
15.	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Chưa		Chưa có TT
16.	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	Chưa		Mức độ 2
17.	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở	Chưa		Mức độ 2

	khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế			
18.	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện	Chưa		Chưa có TT
19.	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	Chưa		Mức độ 2
20.	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	Chưa		Mức độ 2
21.	Cho phép áp dụng thí điểm chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế		Chưa	Chưa có TT
22.	Cho phép áp dụng chính thức chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế		Chưa	Chưa có TT
23.	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		Chưa	Mức độ 3
24.	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		Chưa	Mức độ 3
25.	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế		Chưa	Mức độ 3
26.	Cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		Chưa	Chưa có TT
27.	Cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền		Chưa	Mức độ 3
28.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Chưa		Chưa có TT
29.	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi bị mất, rách, hỏng	Chưa		Chưa có TT
30.	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	Chưa		Chưa có TT
31.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Chưa		Chưa có TT
32.	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Chưa		Chưa có TT

33.	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Chưa		Chưa có TT
34.	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Chưa		Chưa có TT
35.	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo.	Chưa		Chưa có TT
36.	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Chưa		Chưa có TT
37.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng		Chưa	Chưa có TT
38.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT		Chưa	Chưa có TT
39.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Chưa		Chưa có TT
40.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Chưa		Chưa có TT
41.	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Chưa		Chưa có TT
42.	Bổ nhiệm giám định viên pháp y		Chưa	Chưa có TT
43.	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Chưa		Chưa có TT
44.	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Chưa		Chưa có TT
45.	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Chưa		Chưa có TT
46.	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Chưa		Chưa có TT
47.	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Chưa		Chưa có TT
<b>XI Khoa học và Công nghệ</b>				
1.	Công bố sử dụng dấu định lượng	x		Xong
2.	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định	Chưa		Mức độ 2

	lượng			
3.	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Chưa		Mức độ 2
4.	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	x		Xong
5.	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Chưa		Mức độ 2
6.	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	Chưa		Mức độ 2
7.	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Chưa		Mức độ 2
8.	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Chưa		Mức độ 2
9.	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Chưa		Mức độ 2
10.	Xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	Chưa		Mức độ 2
11.	Cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức cá nhân	Chưa		Chưa có TT
12.	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ	x		Xong
13.	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	x		Xong
14.	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	x		Xong
15.	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân cấp cơ sở	x		Xong
16.	Cấp lại giấy phép thiết bị X-quang sử dụng trong y tế	Chưa		Chưa có TT
17.	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	x		Xong
18.	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Chưa		Chưa có TT
19.	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Chưa		Chưa có TT
20.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Chưa		Chưa có TT
21.	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	Chưa		Chưa có TT
22.	Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	Chưa		Chưa có TT
23.	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và	Chưa		Chưa có TT

	công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.			
24.	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Chưa		Mức độ 2
25.	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.	Chưa		Mức độ 2
26.	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp	Chưa		Mức độ 2
27.	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	Chưa		Mức độ 2
28.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Chưa		Mức độ 2
29.	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	Chưa		Mức độ 2
30.	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	Chưa		Mức độ 2
31.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Chưa có TT
32.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Chưa có TT
33.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Chưa có TT
34.	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Mức độ 2
35.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Chưa có TT
36.	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	Chưa		Chưa có TT
37.	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.	Chưa		Mức độ 2
38.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Chưa		Mức độ 2
39.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Chưa		Mức độ 2
40.	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và	x		Xong

	công nghệ			
41.	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Chưa		Mức độ 2
42.	Sửa đổi bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	Chưa		Mức độ 2
43.	Thẩm tra công nghệ các dự án đầu tư	Chưa		Chưa có TT
<b>XII Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>				
1.	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Chưa		Chưa có TT
2.	Cấp giấy phép tổ chức lễ hội	Chưa		Mức độ 2
3.	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)/ thông báo đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài dự thi, liên hoan (Điều 10, 12 Nghị định 72/2016/NĐ-CP).	Chưa		Chưa có TT
4.	Cấp giấy phép sao chép tranh, tượng danh nhân văn hóa anh hùng dân tộc, lãnh tụ	Chưa		Chưa có TT
5.	Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng rôn	Chưa		Chưa có TT
6.	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	Chưa		Mức độ 2
7.	Cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức địa phương	Chưa		Chưa có TT
8.	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	Chưa		Chưa có TT
9.	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Chưa		Mức độ 2
10.	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	x		Xong
11.	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	x		Xong
12.	Đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch	Chưa		Mức độ 2
13.	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam a) Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong các trường hợp: Thay đổi tên gọi hoặc thay đổi nơi đăng ký thành lập của doanh nghiệp du lịch nước ngoài từ một nước sang một nước khác; b) Thay đổi địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện đến một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác; c) Thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp du lịch nước ngoài Thay đổi địa điểm của doanh nghiệp du lịch nước ngoài trong phạm vi nước nơi doanh nghiệp thành lập	Chưa		Chưa có TT
14.	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
15.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
16.	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam trong	Chưa		Chưa có TT



	trường hợp giấy phép thành lập văn phòng đại diện bị mất, bị rách nát hoặc bị tiêu hủy			
17.	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
18.	Cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên du lịch	Chưa		Mức độ 2
19.	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch vào Việt Nam	Chưa		Chưa có TT
20.	Cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế cho doanh nghiệp kinh doanh lữ hành đối với khách du lịch ra nước ngoài.	Chưa		Chưa có TT
21.	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thảm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	Chưa		Chưa có TT
22.	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp	Chưa		Mức độ 2
23.	Cấp giấy phép đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Chưa		Chưa có TT
24.	Xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	Chưa		Chưa có TT
25.	Thẩm định lại, xếp hạng lại hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao cho khách sạn, làng du lịch	Chưa		Mức độ 2
26.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao.	Chưa		Mức độ 2
27.	Cấp giấy phép phổ biến phim (- Phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình do cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu; - Cấp giấy phép phổ biến phim truyện khi năm trước liền kề, các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương đáp ứng các điều kiện: + Sản xuất ít nhất 10 phim truyện nhựa được phép phổ biến; + Nhập khẩu ít nhất 40 phim truyện nhựa được phép phổ biến)	Chưa		Mức độ 2
28.	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)	Chưa		Chưa có TT
29.	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Chưa		Chưa có TT
30.	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	Chưa		Chưa có TT
31.	Cho phép tổ chức triển khai sử dụng vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ còn tính năng, tác dụng được sử dụng làm đạo cụ	Chưa		Chưa có TT
32.	Phê duyệt nội dung tác phẩm tạo hình, mỹ thuật ứng dụng, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu	Chưa		Mức độ 2
33.	Phê duyệt nội dung tác phẩm điện ảnh nhập khẩu	Chưa		Mức độ 2
34.	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung	Chưa		Mức độ 2

	lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện			
4.	Thay đổi tên, trụ sở, giám đốc, quy chế hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Chưa		Chưa có TT
5	Thay đổi tên gọi, trụ sở làm việc của Trung tâm công tác xã hội	Chưa		Mức độ 2
<b>V</b>	<b>Thông tin và Truyền thông</b>			
1.	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	x		Xong
2.	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	Chưa		Chưa có TT
<b>VI</b>	<b>Giáo dục và Đào tạo</b>			
1.	Chuyên trường đối với học sinh trung học cơ sở	Chưa		Mức độ 2
2.	Chuyên trường đối với học sinh tiểu học	Chưa		Mức độ 2
3.	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Chưa		Chưa có TT
<b>VII</b>	<b>Kế hoạch và Đầu tư</b>			
1.	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	x	x	Xong
2.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	x		Xong
3.	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	x		Xong
4.	Thông báo tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh (tự nguyện)	x		Xong
5.	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (tự nguyện chấm dứt hoạt động)	Chưa		Chưa có TT
<b>VIII</b>	<b>Tài nguyên và Môi trường</b>			
1.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	x		Xong
<b>C</b>	<b>CẤP XÃ</b>			
<b>I</b>	<b>Tư pháp</b>			
1.	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	x		Xong
2.	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.	x		Xong

*Ghi chú:* Dấu X là các thủ tục đã được triển khai.